

Số: ~~2077~~/BKHĐT-TH

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
Quốc hội sau kỳ họp thứ 6,
Quốc hội khoá XV

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 48/BDN ngày 24/01/2024 của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Thái Nguyên gửi tới Quốc hội sau kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XV. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời kiến nghị như sau:

1. Nội dung kiến nghị (số 12 tại văn bản số 48/BDN): *Điểm b khoản 5 Điều 40 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định: “Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công tổ chức thẩm định dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch.” Điểm d khoản 5 Điều 40 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định “Căn cứ ý kiến thẩm định, chủ đầu tư hoàn chỉnh dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch để người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt dự toán”. Theo đó, thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, quy hoạch là của “người đứng đầu Bộ, cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp”.*

Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng quy định “Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp đã xác định được chủ đầu tư) tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án quy định tại khoản 1 Điều này, trừ các trường hợp quy định tại khoản 3, 4 Điều này”.

Để giảm thiểu thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện các dự án không phải là dự án quan trọng quốc gia, cử tri đề nghị nghiên cứu trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 Điều 40 Luật Đầu tư công năm 2019 theo hướng giao cho chủ đầu tư thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư.

Trả lời:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 7503/BKHĐT-TH ngày 19/10/2022 gửi các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về thẩm quyền phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án đầu tư công, theo đó:

- Đối với dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng, thẩm quyền phê duyệt

dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 40 Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14 và Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Đối với dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng, thẩm quyền phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 40 Luật Đầu tư công.

2. Nội dung kiến nghị (số 13 tại văn bản số 48/BDN): *Theo quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, để hoàn thiện hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư trước khi phê duyệt dự án, chủ đầu tư cần phải xác định chính xác diện tích, vị trí, loại đất sử dụng; đồng thời, cần có văn bản của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền chấp thuận việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. Tuy nhiên, các dự án xây dựng đường dây và Trạm biến áp của ngành điện thường có diện tích thu hồi đất nhỏ, nằm trải dài trên nhiều địa bàn khác nhau, việc xác định diện tích, vị trí, loại đất sử dụng cho công trình khi lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư gặp nhiều khó khăn, thời gian kéo dài và thường chỉ thực hiện được khi triển khai thiết kế chi tiết và đo vẽ cho công trình.*

Đề nghị xem xét, nghiên cứu trình Chính phủ sửa đổi Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ theo hướng có quy định đặc thù khi xây dựng hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án xây dựng đường dây và Trạm biến áp.

Trả lời:

Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án được quy định tại Điều 33 Luật Đầu tư và được hướng dẫn tại Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Đối với kiến nghị sửa đổi Nghị định số 31/2021/NĐ-CP theo hướng quy định đặc thù khi lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương dự án đầu tư đường dây và trạm biến áp, nội dung kiến nghị chưa làm rõ khó khăn vướng mắc và chưa chỉ rõ những đặc thù trong quá trình thực hiện dự án đầu tư đường dây và trạm biến áp. Do đó, đề nghị tình nêu rõ các nội dung vướng mắc cụ thể khi thực hiện các quy định của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và có phương án xử lý để có cơ sở nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Nội dung kiến nghị (số 14 tại văn bản số 48/BDN): *Theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, việc thực hiện các thủ tục triển khai dự án đầu tư công*

từ lập báo cáo đề xuất chủ trương, quyết định phê duyệt chủ trương, lập dự án, quyết định đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu dự án cần thời gian rất dài (đối với dự án nhóm B là khoảng 500 ngày), gây ảnh hưởng đến tiến độ triển khai cũng như giải ngân dự án. Đề nghị nghiên cứu trình Chính phủ sửa đổi Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 theo hướng rút ngắn tối đa thời gian thực hiện các thủ tục triển khai dự án đầu tư công.

Trả lời:

Các quy định của Luật Đầu tư công đã phân cấp, phân quyền triệt để cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc thực hiện các thủ tục triển khai dự án đầu tư công từ lập báo cáo đề xuất chủ trương, quyết định phê duyệt chủ trương, lập dự án, quyết định đầu tư để các dự án được triển khai một cách công khai, minh bạch và đạt hiệu quả cao trong đầu tư. Do đó, việc sửa các quy định của Luật Đầu tư công cần phải được đánh giá kỹ lưỡng, cụ thể để bảo đảm sự thông thoáng, linh hoạt nhưng vẫn giữ được hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, kỷ luật trong sử dụng ngân sách nhà nước trong các dự án đầu tư. Trên cơ sở đó, đề nghị tỉnh nêu rõ các vướng mắc cụ thể để có cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bên cạnh đó, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, chỉ hướng dẫn những điều Luật Đầu tư công được hướng dẫn.

4. Nội dung kiến nghị (số 15 tại văn bản số 48/BDN): Cử tri phản ánh về một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến các mẫu hồ sơ được ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Cụ thể như sau:

- Bảng số 02 (Yêu cầu về nhân sự chủ chốt) của Mẫu số 1A và 1B (Mẫu Hồ sơ mời thầu qua mạng) áp dụng đối với gói thầu xây lắp không quy định chi tiết, cụ thể về kinh nghiệm trong các công việc tương tự đối với nhân sự chủ chốt.

- Mẫu số 4A (Mẫu Hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng) và Mẫu số 4B (Mẫu Hồ sơ mời quan tâm dịch vụ tư vấn qua mạng) áp dụng đối với gói thầu dịch vụ tư vấn. Các mẫu hồ sơ mời thầu này quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhưng không quy định chi tiết về giá trị gói thầu dịch vụ tư vấn tương tự do nhà thầu thực hiện.

Những vấn đề trên làm các nhà thầu gặp nhiều lúng túng trong quá trình lập hồ sơ, đồng thời cũng khó khăn cho các cơ quan, đơn vị khi đánh giá hồ sơ. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, sửa đổi các mẫu hồ sơ kèm theo Thông

tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 như sau:

- Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 1A và 1B theo hướng: Bổ sung quy định chi tiết về kinh nghiệm trong các công việc tương tự đối với nhân sự chủ chốt.

- Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 4A và 4B theo hướng: Bổ sung quy định chi tiết về giá trị gói thầu dịch vụ tư vấn tương tự do nhà thầu thực hiện.

Trả lời:

Bảng số 02 thuộc Mẫu E-HSMT xây lắp ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT bao gồm nội dung kinh nghiệm trong các công việc tương tự đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt. Theo đó, căn cứ quy định của pháp luật chuyên ngành và tính chất cụ thể của gói thầu, bên mời thầu đưa ra yêu cầu về số năm kinh nghiệm hoặc số lượng hợp đồng đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt. Số năm kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt được tính từ thời điểm nhân sự bắt đầu thực hiện công việc tương tự đó đến thời điểm đóng thầu.

Theo hướng dẫn tại Mục 2 Chương III Mẫu E-HSMT dịch vụ tư vấn ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT, không quy định điểm tối thiểu về năng lực, kinh nghiệm với gói thầu dịch vụ tư vấn. Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm tại hướng dẫn đã nêu bao gồm kinh nghiệm thực hiện gói thầu có tính chất tương tự, không bao gồm kinh nghiệm thực hiện gói thầu có quy mô tương tự như đối với gói thầu hàng hóa, xây lắp.

Ngoài ra, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15/02/2024 và các nội dung trên vẫn tiếp tục được áp dụng.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên để trả lời cử tri. *Bum*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Ban Dân nguyện (UBTVQH);
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT: Lãnh đạo Bộ, các đơn vị: QLĐT, PC;
- Sở KH&ĐT tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: VT, Vụ TH. **A6**

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng